

Số: 67 /BC-DMCN

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA PHẨM DẦU KHÍ DMC - MIỀN BẮC
NĂM 2016

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC - Miền Bắc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Giấy đăng ký kinh doanh sửa đổi lần 6 số 0102631910 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 6/6/2011.
- Vốn điều lệ: 40 000 000 000 VNĐ (Bốn mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: Thôn Tế Xuyên, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, Hà Nội
- Số điện thoại: (04) 38271483
- Số fax: (04) 38780902
- Website: pvdmen.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có): PCN

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí (DMC) là doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo quyết định số 182/TC-DK ngày 08/3/1990 của Tổng cục Dầu mỏ và Khí đốt (nay là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam).

Tháng 11/1990, Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí đã mua lại nhà máy sản xuất xi măng tại thôn Tế Xuyên, xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Ngày 26/12/1990, Tổng giám đốc Tổng công ty Dầu mỏ và Khí đốt Việt Nam đã ban hành quyết định số 808/DK-TC về việc thành lập Xí nghiệp Dung dịch khoan Dầu khí (tiền thân của DMC-Miền Bắc ngày nay).

Ngày 19/01/2006, Xí nghiệp Dung dịch khoan Dầu khí được chuyển đổi thành Chi nhánh Công ty cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí tại Yên Viên.

Ngày 25/01/2007, Chi nhánh Công ty cổ phần Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí tại Yên Viên được chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên DMC-Yên Viên.

Ngày 21/4/2008, Công ty TNHH một thành viên DMC-Yên Viên sáp nhập vào Công ty TNHH một thành viên DMC-Hà Nội.

Ngày 22/4/2009, Công ty TNHH một thành viên DMC-Hà Nội đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên Hóa phẩm Dầu khí DMC-Miền Bắc.



Ngày 26/3/2011, Công ty TNHH một thành viên Hóa phẩm Dầu khí DMC-Miền Bắc chuyển đổi thành Công ty cổ phần Hóa phẩm Dầu khí DMC-Miền Bắc.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh (các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất):

- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan:

- Bán buôn chuyên doanh khác: Bán buôn phân bón; bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; bán buôn cao su; bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh: hạt nhựa Polypropylen và các sản phẩm có liên quan.

- Sản xuất sản phẩm hoá chất khác: Dầu, mỡ làm thành phần cho dung dịch khoan;

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;

- Khai thác, chế biến, mua bán khoáng sản (trừ khoáng sản Nhà nước cấm);

- Sản xuất, mua bán hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);

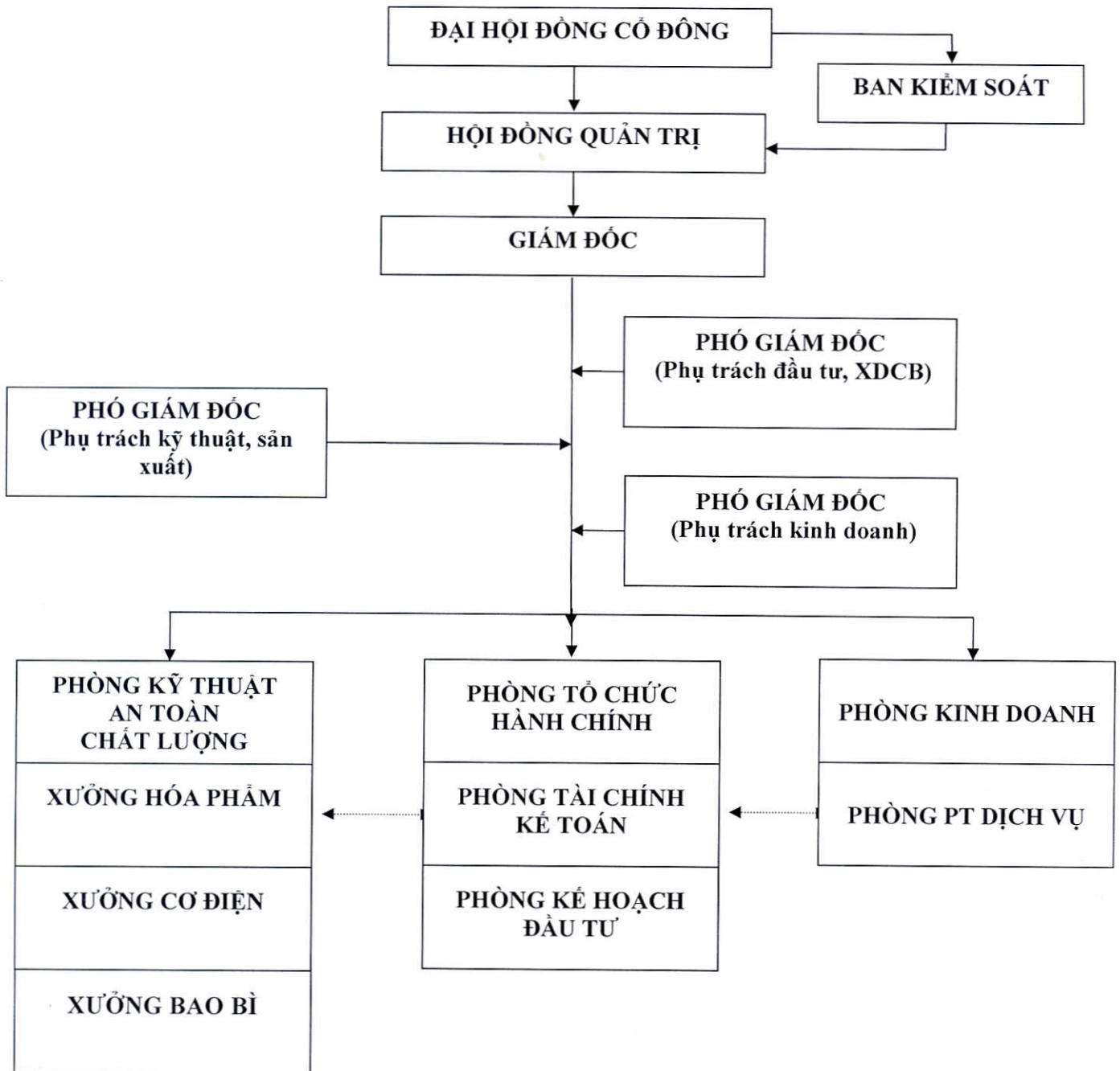
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh...

b) Địa bàn kinh doanh: Trong nước và nước ngoài

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị: Loại hình công ty cổ phần

b) Cơ cấu bộ máy quản lý.



- Quan hệ chỉ đạo
- ↔ Quan hệ phối hợp hỗ trợ

c) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

a) Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

- Củng cố và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ để xây dựng thế cân bằng, ổn định và phát triển bền vững.

- Phát triển Công ty DMC – Miền Bắc thành công ty mạnh của Tổng công ty và của ngành Dầu khí bằng cách mở rộng lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, đa dạng hoá sản phẩm, trước mắt lấy sản phẩm truyền thống làm cơ sở, từ đó phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh sang các lĩnh vực khác.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Giai đoạn 2016 đến 2025: Đa dạng hóa các sản phẩm, phát triển thương hiệu DMC - Miền Bắc lên tầm khu vực, mở rộng thị trường sang các nước lân cận. Tốc độ tăng trưởng hàng năm đạt 10 đến 15%.

c) Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Áp dụng mọi biện pháp để nâng cao uy tín Công ty, cam kết cung cấp các sản phẩm và dịch vụ ổn định, đạt và thỏa mãn các yêu cầu chất lượng của khách hàng, loại trừ và giảm thiểu rủi ro, tai nạn gây thương tật, tác hại đối với sức khỏe con người, gây thiệt hại về tài sản hoặc môi trường.

Khó khăn: Do giá dầu thế giới giảm xuống nên giá bán các sản phẩm của Công ty cho ngành Dầu khí giảm xuống, khó tiêu thụ sản phẩm, hàng tồn kho nhiều.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2016, Công ty cổ phần Hoá phẩm Dầu khí DMC – Miền Bắc đã đạt được các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2016	TH năm 2016	% TH/KH
1	Sản lượng sản xuất	Tấn	22500	18 268	81
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	25600	15 699	62
	Xăng dầu, dầu mỡ nhờn	M ³	6000	17 809	296.8
3	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	39	39	100
4	Tổng doanh thu	-	224.7	237.78	105.82
5	LN trước thuế	-	3	-3.286	-109.5
6	LN sau thuế	-	2.4	-3.286	-136.9
7	Thuế & nộp NSNN	-	6	4.9	81.66
8	Chỉ tiêu đầu tư	-	0	0	
9	Lao động cuối kỳ	Người	170	165	91.66
10	Thu nhập BQ	Tr/ng/th	9	6.5	72.22

2. Tổ chức và nhân sự

a) Danh sách Ban điều hành:

- Ông Trần Khắc Ngự

Năm sinh: 09/8/1959

Nguyên quán: Xã Nhân Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Địa chỉ: Phòng 510, nhà G6, Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy.

Chức vụ hiện nay: Giám đốc Công ty

Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết: 885200 Cổ phần

- Ông Nguyễn Phúc Hoa

Năm sinh: 26/3/1964

Nguyên quán: Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Địa chỉ: Số 12, ngõ 70, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cơ khí Động lực

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc phụ trách đầu tư

Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết: Không có

- Ông Lê Văn Tuấn

Năm sinh: 12/6/1972

Nguyên quán: Xã Hoàng Quang, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ: Số 8, ngách 96/55, Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc phụ trách sản xuất

Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết: Không có

- Ông Nguyễn Việt Thắng

Năm sinh: 08/5/1973

Nguyên quán: Nam Cao, Kiến Phương, Thái Bình.

Địa chỉ: Số 16 Hàng Chuối, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Hóa học, Thạc sỹ Quản lý dự án.

Chức vụ hiện nay: Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh

Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết: 0 Cổ phần

b/ Những thay đổi trong Ban điều hành:

Ngày 28/02/2017 Hội đồng quản trị Công ty đã ban hành quyết định số 53/QĐ-DMCN về việc ông Nguyễn Thanh Trúc thôi giữ chức Kế toán trưởng, hiện nay Công ty đang thực hiện quy trình bổ nhiệm Kế toán trưởng mới.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

- Số lượng cán bộ công nhân viên: 161 người

- Chính sách đối với người lao động:

Ngày 03/3/2017, Công ty đã tiến hành ký kết thỏa ước lao động tập thể giữa đại diện người sử dụng lao động (Giám đốc Công ty) và đại diện tập thể người lao động (BCH Công

đoàn Công ty), trong đó thỏa thuận về các điều kiện lao động, quyền và nghĩa vụ của hai bên trong quan hệ lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Công ty con: Không có

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	%
01	Tổng giá trị tài sản	54.959	44.769	
02	Doanh thu thuần	242.840	237.786	
03	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	3.979	-3.393	
04	Lợi nhuận khác	70	106,5	
05	Lợi nhuận trước thuế	4.049	-3.286	
06	Lợi nhuận sau thuế	2.844	-3.286	
07	Cổ tức	6%	0%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
01	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:				
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	4,21	5,45	
	- Hệ số thanh toán nhanh: TS ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	Lần	2,44	1,43	
02	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	20,68	16,32	
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	26,07	19,5	
03	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
	- Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán	Trđ	224,339	229,338	
	Hàng tồn kho bình quân	trđ	17,692	23,99	
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Đồng	4,4	5,3	
04	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Dthu thuần	%	1,17	-1,382	
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở	%	6,52	-8,77	

hữu				
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	5,17	-7,34	
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	%	1,64	-1,43	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 3.924.550 Cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.924.550 Cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

- Theo tỷ lệ sở hữu:
- Cổ đông lớn: 01 Cổ đông (chiếm 84,71%)
- Cổ đông nhỏ: 311 Cổ đông (chiếm 15,29%)
- Cổ đông là tổ chức: 01 Cổ đông (chiếm 84,71%)
- Cổ đông là cá nhân: 311 Cổ đông (chiếm 15,29%)
- Cổ đông trong nước: 312 Cổ đông (chiếm 100%)
- Cổ đông nước ngoài: 0 Cổ đông

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2016, Công ty không có hoạt động tăng vốn cổ phần.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: Không có
- Các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm: Không có

e) Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a/ Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm: 18 574,6 tấn

b/ Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế, được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty: Không có

6.2 Tiêu thụ năng lượng:

a/ Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Công ty sử dụng năng lượng trực tiếp (điện) với sản lượng tiêu thụ trong năm 2016 là: 698 245 (kWh)

b/ Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c/ Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.3 Tiêu thụ nước:

a/ Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước hiện tại cho Công ty là nước ngầm dưới đất

- Lượng nước sử dụng trong năm là: 11 202 m³

b/ Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a/ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b/ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

a/ Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Tổng số CBCNV của Công ty hiện tại là 161 người, thu nhập bình quân của CBCNV Công ty là 6,5 triệu đồng/người/tháng.

b/ Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động :

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ đối với toàn thể CBCNV.

- Công ty có các biện pháp cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; do đó, trong năm không có tai nạn lao động xảy ra, cụ thể:

+ Hàng năm công ty thường xuyên thực hiện việc đo kiểm môi trường lao động nhằm phát hiện các vị trí vượt quá quy định để khắc phục nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động.

+ Trang bị đầy đủ các phương tiện BHLĐ đối với người lao động.

+ Thường xuyên kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống lọc bụi tại các dây chuyền sản xuất.

- Công ty thường xuyên thực hiện HTQLCL An toàn - Môi trường - Chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9000 - ISO14000 - OHSAS 18000.

c/ Hoạt động đào tạo người lao động:

-Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

8,5 giờ/người/năm

-Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Không có

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương (các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng): Năm 2016, Công ty tổ chức cho CBCNV làm thêm để ủng hộ Quỹ vì thế hệ trẻ, Quỹ tương trợ Dầu khí, Quỹ nghĩa tình đồng đội, ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt, ủng hộ trẻ em khuyết tật và hội người mù huyện Gia Lâm.

6.7 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a/ Lĩnh vực sản xuất:

Trong năm 2016, lĩnh vực hoạt động sản xuất của Công ty đạt được như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2016	TH năm 2016	% TH/KH
Barite	Tấn	15000	11 665.5	77.77
Bentonite	-	4000	5 835	145.88
CaCO ₃ , Safe carb các loại	-	3000	367.5	12.25
Sản phẩm cung cấp cho TOTO	-	500	400.5	80.10
Tổng cộng	-	22500	18 268.5	81,2

b/ Lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ:

Năm 2016, hoạt động kinh doanh và dịch vụ của Công ty hoàn thành kế hoạch (đạt 100,35% doanh thu kế hoạch), cụ thể như sau:

Sản lượng tiêu thụ	Đvt	KH năm 2016	TH năm 2016	% TH/KH
Barite	Tấn	15000	8 168	54.45
Bentonite	-	4500	7 531.35	136.93
CaCO ₃ các loại	-	2000		
Sản phẩm cung cấp cho TOTO	-	500	958.81	191.96
Đạm	-	3000	2 141	71.37
Hạt nhựa PP	-	600	415.5	69.25
Xăng dầu, dầu mỡ nhờn	M ³	6000	17 809	296.81
Bao bigbag	Bộ	10000	6 820	68.2
Tổng doanh thu	Tỷ.đ	224.7	237.8	105,8

c/ Lĩnh vực đầu tư:

Nhằm mục tiêu phát triển bền vững, ổn định lâu dài hoạt động của Công ty, năm 2016, DMC – Miền Bắc đã tích cực tìm kiếm các mỏ nguyên liệu cũng như các sản phẩm dịch vụ mới.

2/ Tình hình tài chính:

a/ Tình hình tài sản (phân tích tình hình tài sản, biến động tài sản):

- Cơ cấu tài sản: Tài sản ngắn hạn tại thời điểm 31/12/2016 là 39.886 tỷ đồng, chiếm 89% tổng tài sản.

b/ Tình hình nợ phải trả:

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2016 là 7,3 tỷ đồng (giảm 4,05 tỷ đồng so với năm 2015), trong đó:

- + Nợ nhà cung cấp: 1.29 tỷ đồng
- + Phải trả CBCNV: 3.05 tỷ đồng
- + Người mua trả tiền trước: 0.9 tỷ đồng
- + Thuế và các khoản nộp NSNN: 1,4 tỷ đồng

- + Phải trả ngắn hạn: 0.56 tỷ đồng
 - + Phải trả khác: -0.1 tỷ đồng
 - + Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn: -3.05 tỷ đồng
- Các khoản nợ của Công ty đều chưa đến hạn thanh toán.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu hoạt động trong thị trường nội địa. Công ty chỉ nhập khẩu một lượng hàng hóa nhỏ lẻ để kinh doanh. Để giảm thiểu tác động của biến động tỷ giá, Công ty đã chủ động làm việc với khách hàng, lấy tỷ giá tại thời điểm nhận hàng làm cơ sở ghi nợ và thanh toán với khách hàng và nhà cung cấp.

+ Trong năm 2016, Công ty kinh doanh trên vốn chủ sở hữu, số vốn vay không đáng kể nên không chịu ảnh hưởng của biến động lãi vay.

3/ Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Không có.

4/ Kế hoạch phát triển trong tương lai: Lấy sản phẩm truyền thống là cơ sở, sản phẩm nền để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5/ Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2016, Công ty DMC - Miền Bắc đã thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. Đồng thời đảm bảo đời sống vật chất cũng như tinh thần đối với cán bộ công nhân viên trong Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Trong năm 2016, Ban Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Tăng cường phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban Giám đốc Công ty cũng như các phòng, ban trong Công ty nhằm tạo ra tính tự chủ, năng động và hiệu quả trong hoạt động của mình.

- Tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của các phòng, ban cũng như cơ cấu các nguồn lực.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy chế quản lý nội bộ phù hợp với tình hình thực tế cũng như đáp ứng nhu cầu phát triển trong tương lai của Công ty.

- Chỉ đạo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2017.

- Giám sát chặt chẽ công tác đầu tư đảm bảo đúng tiến độ và hiệu quả.

- Giám sát chặt chẽ việc huy động, sử dụng vốn đảm bảo an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác thu hồi công nợ.

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí, kiểm soát dòng tiền, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty phù hợp với luật pháp và các qui chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Lấy sản phẩm truyền thống là cơ sở, sản phẩm nền để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Họ tên	Số cổ phần sở hữu	Chức danh tại Công ty khác	Ghi chú
01	Vũ Đức Thọ	974 500		Chủ tịch HĐQT Công ty DMC - Miền Bắc
02	Trần Khắc Ngu	855 200	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư và Khai thác Barite Bắc Kạn	Giám đốc Công ty DMC - Miền Bắc
03	Lương Nguyễn Minh Phụng	755 500	Phó Ban Kế hoạch, Tổng công ty DMC	
04	Vũ Thanh Quang	752 300		
05	Nguyễn Minh Hải	1 000		PTP TCHC Công ty DMC - Miền Bắc

b) Các tiêu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT luôn chỉ đạo sát sao hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban tuần, giao ban tháng, quý của Công ty để nắm được tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, từ đó có những chỉ đạo, quyết định liên quan đến việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Công ty.

Trong năm 2016, HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp (03 phiên định kỳ hàng quý, 02 phiên bất thường). Sau mỗi cuộc họp, HĐQT đều có những chỉ đạo cụ thể đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như để giải quyết các khó khăn vướng mắc tồn tại.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các hoạt động khác.
- Thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ với tư cách là Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Số cổ phần sở hữu	Ghi chú
01	Phùng Thị Loan	4000	Trưởng Ban kiểm soát
02	Đào Thị Minh Thùy	300	UV Ban kiểm soát
03	Trần Thị Hà		UV Ban kiểm soát

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Năm 2016, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát: Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính theo các định kỳ của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát,

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, phúc lợi (đồng)	Thưởng Ban quản lý điều hành (đồng)	Thù lao kiêm nhiệm (đồng)	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	8	9
1	Vũ Đức Thọ	CT HĐQT chuyên trách	256 285 999	2 923 184		259209183	
2	Trần Khắc Ngự	GD - UV HĐQT	259 207 999	2 923 184		262131183	
3	Vũ Thanh Quang	UV HĐQT chuyên trách	99 278 955			99278955	Về Cty 4/2016
4	Lương Nguyễn Minh Phụng	UV HĐQT kiêm nhiệm		2 493 304	24 000 000	26493304	
5	Nguyễn Minh Hải	UV HĐQT kiêm nhiệm		2 149 400	24 000 000	26149400	
6	Phùng Thị Loan	TBKS	164 884 999	1 977 448		166862447	
7	Đào Thị Minh Thùy	UV BKS kiêm nhiệm			12 000 000	12000000	
8	Trần Thị Hà	UV BKS kiêm nhiệm			12 000 000	12000000	
9	Nguyễn Phúc Hoa	Phó GD	222 247 001	2 493 304		224740305	
10	Lê Văn Tuấn	Phó GD	219 774 001	2 493 304		222267305	
11	Nguyễn Việt Thắng	Phó GD	190 001 000	2 149 400		192150400	
12	Nguyễn Thanh Trúc	Kế toán trưởng	197 308 182	2 407 328		199715510	
	Tổng cộng					1 702 997 992	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty DMC – Miền Bắc thực hiện đúng những quy định về quản trị công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (đính kèm).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

GIÁM ĐỐC



Trần Khắc Ngự